

Số: 399/KH-THNVC

Đông Triều, ngày 03 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH
Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học
Năm học 2020 – 2021

Căn cứ Công văn số 2364/SGD&ĐT-GDTH ra ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2020-2021;

Căn cứ Công văn số 989/PGD&ĐT-CMTH ra ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2020-2021;

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Nguyễn Văn Cừ;

Căn cứ vào thành tích đã đạt được của năm học 2019-2020 và tình hình thực tế của nhà trường. Trường Tiểu học Nguyễn Văn Cừ xây dựng kế hoạch thực hiện đổi mới phương pháp dạy học trong năm học 2020-2021, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Về đội ngũ:

- Tổng số: CB – GV – NV: 26; Nữ: 24.

Trong đó: + Ban giám hiệu: 02

+ Giáo viên: 20 (15 Giáo viên Văn hóa, 2 Giáo viên Anh văn, 1 Giáo viên Âm nhạc, 1 Giáo viên Mỹ thuật, 1 Giáo viên Thể dục)

+ TPT Đội: 01

+ Nhân viên khác: 03

2. Tổng số học sinh: 536 HS/16 lớp.

	Tổng số	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Lớp	16	3	3	3	4	3
Học sinh	536	109	98	105	116	108

3. Thuận lợi và khó khăn:

a. Thuận lợi:

- Trường có đội ngũ giáo viên nhiệt tình, đảm bảo về số lượng cũng như trình độ đào tạo, thuận lợi cho công tác phong trào và các hoạt động của nhà trường.

- Chất lượng học sinh ổn định, học sinh ngoan, lễ phép, không vi phạm các tệ nạn xã hội.

- Phụ huynh nhiệt tình tham gia các hoạt động chung của nhà trường.

- Cơ sở vật chất được đầu tư ngày một khang trang, hoàn thiện hơn.

b. Khó khăn:

- Số giáo viên trẻ mới vào nghề chiếm tỉ lệ cao nên kinh nghiệm giảng dạy còn

gặp nhiều hạn chế, giáo viên chuyên ngành chưa đáp ứng đủ theo nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

- Nhà trường còn thiếu các phòng chức năng.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu:

- Năm học 2020- 2021 được xác định là năm học tiếp tục chỉ đạo việc quản lí, tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lí học sinh tiểu học; tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kĩ năng sống; đổi mới đồng bộ phương pháp dạy, phương pháp học và kiểm tra, đánh giá; tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; tích cực triển khai dạy học ngoại ngữ theo chương trình mới ở những nơi có đủ điều kiện; duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; đẩy mạnh xây dựng trường chuẩn quốc gia và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lí chỉ đạo, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục; đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí.

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, phấn đấu mỗi thầy cô giáo thực sự là tấm gương sáng về đạo đức và tự học. Đổi mới công tác thi đua phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Dạy thực chất, học thực chất, đảm bảo kiến thức vững chắc cơ bản cho từng học sinh ở từng lớp, trong từng tiết học, buổi học ...

- Hoàn thành Phổ cập tiểu học đúng độ tuổi tỷ lệ cao.

- Xây dựng, sử dụng hiệu quả hệ thống CSVC của nhà trường.

2. Nhiệm vụ trọng tâm:

Trên cơ sở quán triệt và thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của Đại hội Đảng các cấp; Thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo. Phát huy những thành tích đã đạt được trong năm học trước. Năm học này, trường Tiểu học Nguyễn Văn Cừ tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu hướng dẫn và tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tích cực thực hiện các giải pháp phòng dịch Covid 19, xây dựng kế hoạch dạy học đảm bảo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh đang xảy ra; tăng cường các hình thức dạy học trực tuyến, dạy học qua Internet và cầu truyền hình theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư 32/2018 Bộ GD&ĐT đối với lớp 1 và tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông cấp Tiểu học theo Quyết định số 16/2016/QĐ- BGDDT ngày 5 tháng 5 năm 2006 từ lớp 2 đến lớp 5.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; phát huy hiệu quả việc thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong trường.

trường. Chú trọng kết hợp "dạy chữ với dạy người", giáo dục ý thức trách nhiệm của học sinh đối với gia đình - nhà trường - xã hội.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên. Xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán, bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 2 năm học 2021-2022 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 2 theo chương trình giáo dục phổ thông mới được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông đối với cấp tiểu học; thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp học phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có. Nâng cao về số lượng và chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; tích cực và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông. Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, nâng cao số lượng, chất lượng giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II.

- Mỗi thầy cô giáo có một giải pháp sáng tạo về nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đổi mới phương pháp dạy học: Dạy thực chất, học thực chất, kiểm tra đánh giá thực chất học sinh nhằm nâng cao chất lượng đại trà.

- Đổi mới việc kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và dạy học.

III. NỘI DUNG, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học

1.1. Dạy theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình và đổi mới phương pháp dạy học.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá chất lượng sát với thực tế giáo viên và học sinh của nhà trường.

- 100% cán bộ, giáo viên đăng ký và thực hiện ít nhất một đổi mới trong quản lý và dạy học (01 giải pháp sáng tạo).

- Thực hiện dạy tích hợp các nội dung: Giáo dục bảo vệ môi trường, Kỹ năng sống, Giáo dục biển, hải đảo... vào các môn học làm cho bài học sinh động, hấp dẫn, gắn với thực tiễn và không gây quá tải.

- Nhà trường triển khai lựa chọn, điều chỉnh nội dung, kế hoạch dạy học môn Thủ công, Kỹ thuật phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện dạy học của trường; Thay đổi, các bài học trong mỗi chủ đề cho phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tiễn của của nhà trường; Tăng hoặc giảm thời lượng dạy học cần thiết của

một số bài học; Lựa chọn nội dung dạy học có trong chương trình, sách giáo khoa (hiện hành) phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tế của nhà trường.

- Coi trọng thực hành, thí nghiệm, rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu cho học sinh, bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình Giáo dục Phổ thông do Bộ Giáo dục quy định. GV bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng trong từng môn học, từng lớp học trong từng bài giảng để phân phối thời gian một cách hợp lý, tuyệt đối tránh việc dạy học phụ thuộc hoàn toàn vào sách giáo khoa.

- Trong giảng dạy, GV coi trọng việc gợi mở vấn đề cần giải quyết, tìm hiểu và tổ chức, hướng dẫn học sinh phát huy khả năng hiểu biết và kiến thức vốn có của mình để tự khám phá, tìm tòi những kiến thức mới, giải quyết vấn đề một cách sáng tạo và tự giác. Trong khi dạy học, việc sửa lỗi và định hướng cho học sinh hiểu đúng kiến thức và kỹ năng cần rèn luyện thì GV cần sửa sai cho học sinh một cách triệt để và đúng đối tượng cần sửa, phát huy cao nhất kiểu dạy học lấy học sinh dạy và sửa lỗi cho học sinh;

- Khai thác tối đa hiệu quả các trang thiết bị dạy học sẵn có, đồ dùng dạy học tự làm và phòng thiết bị dùng chung. Tổ chức sắp xếp phòng thiết bị dạy học khoa học, lập đầy đủ hồ sơ quản lý thiết bị dạy học đảm bảo khoa học, chính xác. Phân công cán bộ giáo viên phụ trách thiết bị dạy học theo quy định. Cần xử lý nghiêm và quy trách nhiệm cụ thể đối với tình trạng không sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học;

- Nhà trường phát động và tổ chức phong trào tự làm đồ dùng dạy học bằng những vật liệu rẻ tiền dễ kiếm tại địa phương để đưa vào phục vụ giảng dạy;

- Khuyến khích giáo viên sử dụng CNTT trong soạn giảng. Tuy nhiên không để hiện tượng giáo viên mượn hoặc copy giáo án để lên lớp. Thường xuyên có kế hoạch chỉ đạo, động viên và kiểm tra việc sử dụng đồ dùng để dạy học sinh;

- Tiếp tục triển khai đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học đối với các môn Tiếng Việt, Lịch sử và Địa lý ở tiểu học theo hướng học sinh nắm được bản chất, không ghi nhớ máy móc một cách thụ động;

a) *Đẩy mạnh áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực vào dạy học.*

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp;

- 100% giáo viên nắm bắt được các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực và vận dụng linh hoạt trong giảng dạy;

- Cấp tổ 02 chuyên đề cấp tổ; Cấp trường 01 chuyên đề; Nhà trường tham gia cấp cụm: 01 chuyên đề về tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên các phương pháp dạy học tích cực.

- Các tổ chuyên môn đăng ký thực hiện chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học. Nhà trường tổ chức chuyên đề nhân rộng điển hình trong quá trình thực hiện.

- Ban Giám hiệu thường xuyên đi dự giờ thăm lớp, hướng dẫn việc giáo viên thực hiện tốt việc áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực vào dạy các môn học: Phương pháp vấn đáp; Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề; Phương pháp hoạt động

nhóm; Phương pháp đóng vai; Phương pháp động não, Bản đồ tư duy, Khăn phủ bàn, Các mảnh ghép...

- Khuyến khích giáo viên dự giờ học hỏi chuyên môn qua đồng nghiệp, sách báo, mạng Internet; Ban Giám hiệu, tổ chuyên môn lựa chọn giáo viên, nội dung tham gia chuyên đề cụm IV.

b) *Dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”*

- Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo Công văn số 3535/BGDĐT- GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GD&ĐT; hướng dẫn tại công văn số 2674/SGDĐT- GDTH ngày 15/10/2014 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác;

- 100% giáo viên thực hiện tốt các tiết dạy theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”;

- Mỗi giáo viên dạy môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học đăng ký áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào môn học tối thiểu 2 tiết/học kỳ. Riêng đối với lớp 1 việc áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” sẽ thực hiện từ học kỳ 2;

- Tổ chức 02 Chuyên đề dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột” cấp tổ và cấp trường;

- Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai cho GV đăng ký các tiết dạy theo phương pháp “Bàn tay nặn bột” ngay từ đầu năm học;

- Tổ chức dự giờ, trao đổi, rút kinh nghiệm các tiết thao giảng ứng dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” để giáo viên học tập và rút kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy theo phương pháp này;

- Thường xuyên trao đổi các phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong các buổi sinh hoạt chuyên môn nhà trường, sinh hoạt chuyên môn tổ khối để giáo viên có điều kiện chia sẻ những thuận lợi khó khăn, đề xuất giải pháp tháo gỡ kịp thời phù hợp với điều kiện cụ thể giúp giáo viên vận dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” đạt hiệu quả cao nhất;

- Tuyên dương giáo viên cực trong việc đổi mới phương pháp dạy học để nhân rộng điển hình trong tập thể sư phạm nhà trường.

c) *Dạy học theo định hướng giáo dục STEM*

- Hình thành, rèn luyện tri thức, năng lực cho học sinh thông qua các chủ đề bài học giáo dục STEM.

- Hình thành kiến thức, kỹ năng STEM trong việc vận dụng, phối hợp để thiết kế, chế tạo sản phẩm STEM gắn với thực tiễn đặt ra.

- Chú trọng hoạt động thực hành, phương pháp mô hình và phối hợp đồng đội. Từ đó rèn cho học sinh năng lực tư duy, sáng tạo, tranh luận, phản biện...

- Trang bị cho HS những kỹ năng phù hợp để phát triển có khả năng Tư duy phản biện và sáng tạo, Kỹ năng diễn đạt và thuyết trình, Kỹ năng trao đổi và cộng tác, Kỹ năng giải quyết vấn đề, Kỹ năng làm việc theo dự án...

- 100% các lớp tổ chức dạy học theo định hướng giáo dục STEM;

- Mỗi giáo viên lựa chọn và đăng ký giảng dạy ít nhất 1 chủ đề/1 môn/1 học kỳ, 2 chủ đề/năm học.

- Tổ chức các chuyên đề về dạy học STEM ở cấp tổ, mỗi tổ 2 chuyên đề/1 học kỳ; Cấp trường 1 chuyên đề/ 1 học kỳ.

- Thành lập các câu lạc bộ STEM trong nhà trường: 2 câu lạc bộ (câu lạc bộ ở khối lớp 1, 2, 3; Câu lạc bộ ở khối lớp 4-5)

- Cử Ban Giám hiệu, giáo viên cốt cán tham gia các lớp huấn STEM do các cấp tổ chức.

- Nhà trường triển khai tập huấn cho cán bộ giáo viên trong toàn trường về dạy học theo định hướng giáo dục STEM.

- Giáo viên lựa chọn chủ đề giáo dục STEM phù hợp với nội dung, kiến thức của bài học, vận dụng kiến thức của bài học để góp phần hình thành hoặc củng cố một kỹ năng thiết yếu trong cuộc sống.

- Nhà trường thường xuyên chỉ đạo việc sinh hoạt chuyên môn, thông qua dự giờ, tổ chức chuyên đề cấp trường, đánh giá rút kinh nghiệm việc triển khai giảng dạy giáo dục STEM của các tổ chuyên môn; khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên giảng dạy giáo dục STEM đạt kết quả tốt. Trong quá trình giảng dạy thực tế giáo viên có thể trao đổi, thảo luận trong các buổi sinh chuyên môn để nâng cao chất lượng dạy học giáo dục STEM.

- Tổ chức cuộc thi và trưng bày các sản phẩm STEM của các câu lạc bộ, đánh giá, tuyên dương, khen thưởng, đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời.

d) Dạy học Mỹ thuật theo phương pháp Đan Mạch

- Tiếp tục thực hiện dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới tại các trường tiểu học theo công văn số 2070/ BGDDT- GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới ở TH và THCS.

- Giáo viên Mỹ thuật thực hiện ít nhất 01 chủ đề/khối lớp/1 học kỳ

- GV Mỹ thuật chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện dạy học theo phương pháp Đan Mạch, trình Ban giám hiệu phê duyệt.

- Tổ chức chuyên đề Mỹ thuật theo phương pháp Đan Mạch (01 chuyên đề cấp trường: Mỹ thuật lớp 3 chủ đề 12: Trang phục của em tháng 3/2020.

- Ban giám hiệu tăng cường dự giờ môn Mỹ thuật để đánh giá hiệu quả của phương pháp giảng dạy mới; Phát huy tính sáng tạo, tích cực của học sinh khi học Mỹ thuật, giúp học sinh vận dụng vốn sống vào trong quá trình học. Tạo mọi điều kiện để học sinh bộc lộ hết khả năng và đam mê; Giáo viên dạy Mỹ thuật theo phương pháp mới Đan Mạch với tổng số tiết dạy 20 tiết/1 năm học;

Giáo viên phối hợp với các trường trong cụm để dự giờ Mỹ thuật có áp dụng các phương pháp dạy học mới. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia tập huấn dạy học môn Mỹ thuật.

1.2. Chỉ đạo đổi mới kiểm tra, đánh giá chất lượng học sinh.

- Thực hiện đổi mới trong kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học đối với học sinh lớp 2,3,4,5.

- Đối với học sinh lớp 1 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học có hiệu lực kể từ ngày 20/10.

- Đổi mới cách đánh giá thường xuyên, kiểm tra đánh giá định kì: Đối với khối lớp 1,2,3 tổ chức kiểm tra ở cuối học kì 1 và cuối năm học; Đối với khối lớp 4,5 tổ chức kiểm tra ở giữa học kì 1, cuối học kì 1, giữa học kì 2 và cuối năm học theo hướng kiểm tra định kì phù hợp chuẩn kiến thức, kĩ năng, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức độ nhận thức của học sinh; phối hợp linh hoạt có hiệu quả các hình thức kiểm tra: tự luận và trắc nghiệm; kiểm tra đầu giờ, giữa giờ hoặc cuối giờ để có thể đánh giá đúng chất lượng thực tế, đồng thời phát huy tính tích cực, sáng tạo của học sinh.

- Đối với lớp 2,3,4,5 nhà trường, các tổ chuyên môn tích cực xây dựng câu hỏi, đề kiểm tra phục vụ cho công tác kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh theo 4 mức độ của Thông tư 22/2016. Nội dung xây dựng hệ thống câu hỏi, bài kiểm tra, đánh giá theo chuẩn kiến thức, kỹ năng để giáo viên, học sinh thực hành và vận dụng sáng tạo các nội dung đã học (các câu hỏi, bài kiểm tra cần được đối chiếu với chuẩn kiến thức, kỹ năng trước khi đem ra sử dụng cho các lớp).

- Đối với lớp 1 nhà trường, các tổ chuyên môn tích cực xây dựng câu hỏi, đề kiểm tra phục vụ cho công tác kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh theo 3 mức độ của Thông tư 27/2020. Nội dung xây dựng hệ thống câu hỏi, bài kiểm tra, đánh giá theo chuẩn kiến thức, kỹ năng để giáo viên, học sinh thực hành và vận dụng sáng tạo các nội dung đã học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức việc ôn tập cho học sinh ngay từ đầu năm học; tiến hành bàn giao chất lượng đầu năm giữa giáo viên chủ nhiệm của năm cũ và giáo viên chủ nhiệm của năm mới, thường xuyên quan tâm đến đối tượng học sinh cần quan tâm giúp đỡ. Cần đầu tư và lưu ý đến học sinh lớp 5, không xét Hoàn thành chương trình Tiểu học cho những học sinh chưa hoàn thành chương trình tiểu học.

- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về kĩ năng ra đề, soạn đáp án và chấm bài kiểm tra bằng hình thức tự luận và trắc nghiệm khách quan. Đề kiểm tra định kì phù hợp chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo 4 mức độ: Biết, hiểu, vận dụng trực tiếp, vận dụng nâng cao. Đối với môn Toán và các môn khoa học tự nhiên, cần phát triển kỹ năng tư duy logic, kỹ năng thực hành, thói quen vận dụng sáng tạo kiến thức vào thực tiễn. Kết hợp một cách hợp lý hình thức tự luận với hình thức trắc nghiệm khách quan trong kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh; thực hiện đúng Quy định đánh giá xếp loại học sinh tiểu học theo Thông tư 22/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học của Bộ GD&ĐT ban hành.

- Tổ chức các hội thảo cấp trường về Thông tư 22/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học và Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học để GV nắm được việc đổi mới trong kiểm tra đánh giá học sinh, đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy học và

- Thường xuyên tổ chức cho giáo viên trao đổi và giúp đỡ nhau trong việc tự học và nâng cao trình độ tin học trong khi soạn giảng.

2. Chỉ đạo đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh đảm bảo các nguyên tắc.

*** Khi kiểm tra đánh giá đảm bảo các tiêu chí:**

1. Căn cứ về chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình SGK quy định.

- Đảm bảo công bằng với học sinh, coi trọng sự tiến bộ của học sinh trong học tập và rèn luyện, không đánh giá tùy tiện, thiếu chính xác làm mất tác dụng khi đánh giá cho điểm, làm ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học.

- Đảm bảo tính phân hoá tới từng đối tượng, từng mặt hoạt động của học sinh

- Kiểm tra kết hợp với việc kiên trì bồi dưỡng học sinh để học sinh đạt các yêu cầu chất lượng thực chất.

- Giúp trò biết lượng sức mình, có hướng phấn đấu, có ý chí tiến thủ trong học tập.

- Có tính dân chủ khi kiểm tra đánh giá (học sinh có quyền tham gia nhận xét, đánh giá bạn) tôn trọng ý kiến học sinh.

- Tránh quá lỏng (vì thành tích), quá chặt (yêu cầu quá cao không bám chuẩn kiến thức).

- Chỉ đạo thi nghiêm túc các cuộc thi định kỳ để có chất lượng thực chất.

- Sử dụng phần mềm: Quản lý trường học, để quản lý công tác kiểm tra đánh giá, xếp loại học sinh.

- Tổ chức kiểm tra, khảo sát chất lượng thực chất để đánh giá đúng thực chất học sinh để có giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, đối với khối lớp 1,2,3 tổ chức kiểm tra ở cuối học kì 1 và cuối năm học; đối với khối lớp 4,5 tổ chức kiểm tra ở giữa học kì 1, cuối học kì 1, giữa học kì 2 và cuối năm học.

*** *Đổi mới phương pháp dạy của thầy:***

- Đây là nhiệm vụ trọng tâm quan trọng của nhà trường nói chung và của mỗi giáo viên (Bao gồm cả đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới phương pháp ứng xử với học sinh).

- Nâng cao nhận thức về đổi mới phương pháp dạy học cho giáo viên, cho tổ chuyên môn (tại sao phải đổi mới, đổi mới gì, đổi mới như thế nào?).

*** *Tạo được môi trường thân thiện:***

- Đổi mới việc trang trí các lớp học, trang trí theo mẫu quy định của bộ, tùy theo sự sáng tạo của các lớp bố trí lớp học sao cho hợp lý, lớp học được thoáng mát, tiện lợi cho việc bố trí các hình thức lên lớp, tạo được cảm giác làm chủ lớp học, gần gũi gắn bó với lớp, để thầy và trò yêu lớp của mình hơn. Các lớp tự làm, huy động sự hỗ trợ của phụ huynh.

2. Đổi mới về hình thức lên lớp, sử dụng hợp lý các hình thức lên lớp: dạy cá thể học sinh, dạy nhóm, dạy tập thể lớp, quan tâm đến từng đối tượng học sinh.

- Đổi mới về điều kiện phương tiện dạy học : Trước tiên người thầy phải hiểu sách giáo khoa, hiểu các loại đồ dùng phương tiện để khai thác có hiệu quả, giúp HS chủ động nắm bắt kiến thức có sáng tạo.

- Phương pháp phải phù hợp với từng đối tượng HS, tránh nhồi nhét áp đặt.

- Kết hợp phương pháp dạy truyền thống với phương pháp hiện đại.

- Đặc biệt đổi mới phương pháp cư xử của GV với học sinh trong từng giờ học sao cho đúng mực, đúng quy định: xưng hô hoà nhã, thân thiện, thẳng thắn, điềm đạm. Đây là biện pháp hữu hiệu trong việc nâng cao chất lượng thực chất hiện nay.

- Động viên, khen ngợi, nhân rộng điển hình tiên tiến đối với những giáo viên có cách cư xử nhẹ nhàng, không gây áp lực trong học sinh.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng chuẩn kiến thức, kỹ năng, đồng thời phát huy tính sáng tạo của học sinh.

- Giảm yêu cầu học sinh phải học thuộc lòng, nhớ máy móc nhiều sự kiện, số liệu, câu văn, bài văn mẫu.

3. Chỉ đạo thực hiện bàn giao chất lượng học tập của học sinh lớp dưới lên lớp trên

- Thực hiện theo quy định tại Điều 15 của Thông tư 22/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học và Điều 12 của Thông tư 27/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học;

- Tiến hành nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục nhằm đảm bảo tính khách quan và trách nhiệm của giáo viên về kết quả đánh giá học sinh; giúp giáo viên nhận học sinh vào năm học tiếp theo có đủ thông tin cần thiết để có kế hoạch, biện pháp giáo dục hiệu quả;

- Để đảm bảo chất lượng dạy và học và nâng cao trách nhiệm, sự tự tin của giáo viên, nhà trường phân công nhiệm vụ phải phù hợp với khả năng, trình độ tay nghề chuyên môn cũng như sở trường của mỗi giáo viên;

- Tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp nhằm thanh toán học sinh chưa hoàn thành chương trình môn học, không có hiện tượng học sinh bỏ học.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

4.1. Giáo dục tư tưởng chính trị đạo đức:

- Thông qua hưởng ứng các cuộc vận động và thực hiện các phong trào thi đua: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, phong trào “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” ngay từ đầu năm học.

- Đổi mới phương pháp dạy môn đạo đức, dạy đúng, đủ chương trình, coi trọng giờ dạy thực hành môn của môn học.

- Thực hiện đúng, có chất lượng chương trình GD lồng ghép: Phòng chống ma túy, các tệ nạn xã hội, ATGT, Giáo dục kỹ năng sống, Giáo dục biển và hải đảo...

- Khai thác đầy đủ 4 con đường giáo dục đạo đức cho học sinh, đặc biệt là con đường thông qua các giờ dạy bộ môn văn hoá (gần đây con đường giáo dục này bị coi nhẹ, giáo dục văn hoá đơn thuần). Yêu cầu các tổ chuyên môn khi kiểm tra chuyên môn bài soạn, dự giờ yêu cầu giáo viên xác định được các mục tiêu của bài dạy.

- Giáo dục học sinh bằng biện pháp nêu gương tốt - Thầy là tấm gương sáng, thầy phải thực sự chuẩn mực trong lời ăn, tiếng nói, ăn mặc, cư xử...

- Coi trọng và làm đúng công tác đánh giá xếp loại học sinh theo hướng dẫn quy định mới.

- Triển khai HS thực hiện theo 5 điều Bác Hồ dạy, phong trào “Nhà em treo ảnh Bác Hồ”.

- Cùng cố công tác Đội. Trước tiên cùng cố tổ chức chi đoàn thanh niên, xây dựng chương trình kế hoạch hoạt động cho hiệu quả.

- Tổ chức Đại hội Liên đội, các chi đội, sao nhi, tổ chức các đội cờ đỏ, tổ chức đọc và làm theo báo đội tổ chức ban biên tập buổi phát thanh măng non, đội tự quản, hoạt động theo chủ đề, chương trình hoạt động của đội đưa vào hoạt động ngay từ đầu năm học.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác chủ nhiệm, cải tiến phương pháp chủ nhiệm, chỉ đạo lớp điểm: bồi dưỡng xây dựng đội ngũ giáo viên chủ nhiệm giỏi (mỗi tổ ít nhất có 1 đồng chí phần đầu danh hiệu này, có ít nhất 1 đề tài nghiên cứu về công tác chủ nhiệm, GV chủ nhiệm phải liên hệ chặt chẽ với gia đình học sinh)... phát huy tinh thần trách nhiệm, sáng tạo của đội ngũ giáo viên chủ nhiệm.

- Tổ chức các hoạt động tập thể có hiệu quả giáo dục đạo đức: Đội cờ đỏ, nhóm đội viên nghiên cứu lịch sử địa phương, công tác hội Chữ thập đỏ... nhóm bạn tương thân tương ái trong học tập, trong cuộc sống.

- Củng cố, duy trì, hoàn thiện các nề nếp: chào cờ, tổ chức tốt các đợt sinh hoạt tập thể theo các chủ điểm : 20/10, 20/11, 22/12, 26/3, 19/5...

4.2. Nâng cao chất lượng giáo dục văn hoá:

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo, thực hiện khắc phục những vấn đề còn tồn tại trong chương trình giáo dục hiện hành.

- Giao khoán chất lượng: Bàn giao thực trạng chất lượng giữa GVCN cũ và mới ngay từ đầu năm học.

- Yêu cầu 100% GV kí cam kết thực hiện: "Nói không với tiêu cực trong thi cử, bệnh thành tích trong giáo dục, không để học sinh ngồi nhầm lớp".

- Giáo dục nhận thức: Có tinh thần trách nhiệm với học sinh; hiểu đúng về việc đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh, tuyên truyền cho GV, phụ huynh, HS hiểu.

4.3. Yêu cầu GV thực hiện đầy đủ nghiêm túc nội dung chương trình SGK.

- Không cắt xén, coi nặng, nhẹ giờ học, môn học nào.

- Phải chú ý đến chất lượng từng bài dạy, tiết học.

- Thực hiện chính xác và thống nhất chương trình thời khoá biểu hàng ngày hàng tuần...

- Thực hiện được mục tiêu tiết học, không được cắt xén thời gian tiết học.

- Phân công chuyên sâu hoá giáo viên dạy theo 3 khối lớp.

- Chuyên sâu hoá giảng dạy các môn: Hát nhạc, Mỹ thuật, Ngoại ngữ, Thể dục - đây là Biện pháp tốt nâng cao chất lượng dạy học các môn.

- Yêu cầu khi thực hiện chương trình SGK giáo viên phải có tinh thần chủ động, sáng tạo, để tìm ra những sai sót vẫn còn của SGK, SGV về nội dung, phương pháp, để dạy một cách hiệu quả nhất. Tránh việc quá lệ thuộc vào SGK, SGV kể cả những vấn đề còn thiếu sót.

- Thực hiện đúng đủ, có sáng tạo, có chất lượng môn Tiếng Anh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

4.4. Chuẩn bị bài chu đáo trước khi lên lớp.

- Bài soạn: thể hiện rõ việc làm của thầy và trò, yêu cầu về chuẩn kiến thức, kĩ năng và nội dung chương trình, khai thác kiến thức có hiệu quả trong tiết dạy.

- Khuyến khích giáo viên soạn bài trên máy tính nhằm tiết kiệm thời gian soạn bài, để GV có điều kiện nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học.

4.5. Thực hiện 100% số giờ dạy học có đồ dùng dạy học:

- Sử dụng triệt để bộ đồ dùng trường có sẵn, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho GV mượn đồ dùng. Phó Hiệu trưởng phải tìm hiểu kỹ, biết sử dụng các đồ dùng dạy học, để đôn đốc GV thực hiện...

- Mỗi GV làm và sử dụng 2 đồ dùng tự làm: dễ làm, dễ sử dụng.

- Bộ phận chuyên môn kiểm tra, đôn đốc, kỷ luật những đồng chí có giờ, có điều kiện, sử dụng đồ dùng mà không sử dụng.

- 100% HS có sách giáo khoa, vở bài tập theo quy định.

4.6. Chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu và thanh toán học sinh chưa hoàn thành chương trình môn học.

*** Bồi dưỡng học sinh năng khiếu:**

- Ngay từ đầu năm học xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu trong các môn học. Chọn những GV có kinh nghiệm và có kiến thức vững vàng đảm nhiệm công tác này.

- Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu: Tiếng Việt, Toán, nghệ thuật, hát vẽ, thể thao đưa các em vào sinh hoạt các câu lạc bộ, giao GV chuyên bồi dưỡng.

*** Thanh toán học sinh chưa hoàn thành chương trình môn học:**

- Giao trách nhiệm từng GV, có chỉ tiêu cụ thể đăng ký với trường. Kết quả được đánh giá vào thi đua của giáo viên, của các lớp.

- Tiến hành thường xuyên trong từng giờ dạy, theo phương pháp, hình thức dạy học cá thể hoá học sinh, theo phương châm: Kiên trì bồi dưỡng, kiên trì kiểm tra.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá công nhận kết quả học sinh hoàn thành chương trình theo từng giai đoạn. Sau mỗi kì kiểm tra, các tổ chuyên môn thảo luận những điểm mạnh, điểm yếu về chất lượng học sinh và bàn biện pháp khắc phục hạn chế, phát huy điểm mạnh để nâng cao chất lượng.

4.7. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả phong trào nói đúng, hay Tiếng Việt; vở sạch chữ đẹp.

- Thầy - trò: nói, viết đúng, đẹp, hay Tiếng Việt, được đánh giá kiểm tra thường xuyên, rèn sửa các lỗi chính tả địa phương: l/n ; s/x ; tr/ch,...

- Giáo viên rèn, sửa bằng được viết theo mẫu chữ mới cho học sinh.

- Tổ chức việc rèn vở sạch chữ đẹp thành nề nếp, chấm vở, chấm chữ hàng tháng theo quy định.

- Tổ chức thi kiểm tra công nhận vào cuối học kỳ I, cuối năm học cả giáo viên và các lớp.

4.8. Song song với đổi mới phương pháp dạy của thầy trên phải tiến hành đổi mới phương pháp học của trò khuyến khích HS có thói quen tự học:

- Giao cho giáo viên chủ nhiệm và các lớp thực hiện.

- Ngoài 8 biện pháp trên, trường còn phải duy trì tốt các nề nếp chuyên môn vốn có, các quy định chuyên môn của cấp trên, nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu, nâng cao chất lượng một cách thực chất.

5. Giáo dục lao động kỹ thuật

- Dạy đúng đủ chương trình, SGK, coi trọng các tiết thực hành các môn học lao động, kỹ thuật, thủ công.

- Đổi mới phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn...
- Tổ chức bố trí lao động cho các lớp theo đội chuyên để buổi lao động có hiệu quả, có tính giáo dục, giáo dưỡng.

- Cải tiến cách quản lý sắp xếp bố trí lao động cho học sinh phù hợp, an toàn có tính giáo dục, giáo dưỡng, có hiệu quả. Bố trí vào thời khoá biểu mỗi lớp 1 tuần, 1 giờ lao động vào cuối buổi chiều (thời gian không quá 40 phút), cho tất cả các khối lớp (lớp 1,2 lao động tự phục vụ ; lớp 3,4,5 lao động vệ sinh, chăm sóc cây xanh...) (biện pháp này là rèn kĩ năng sống cho HS).

6. Giáo dục thể chất, sức khỏe, thẩm mỹ

- Dạy đúng đủ chương trình: Thể dục, hát nhạc, vẽ, tự nhiên xã hội, chú ý đổi mới phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng dạy học ở các môn này. Chống coi nhẹ các bộ môn này, coi là môn phụ trong chương trình.

- Tổ chức đưa giáo viên chuyên vào giảng dạy ở các bộ môn này (sử dụng những đồng chí có năng khiếu, điều kiện dạy đảm bảo chất lượng)

- Các lớp phải tìm ra cho được những học sinh có năng khiếu, giáo viên có trách nhiệm bồi dưỡng đội học sinh có năng khiếu, học sinh giỏi để thi đấu đạt hiệu quả.

- Tổ chức các câu lạc bộ: cờ vua, bóng đá, bóng bàn,... để học sinh có điều kiện phát hiện tài năng- Đoàn đội quản lý theo hình thức quản lý tự quản .

- Hoàn thành tốt chương trình ngoại khoá: Vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, nước sạch, thấp sáng ước mơ...

- Phối hợp với y tế làm tốt công tác chăm sóc sức khoẻ học sinh và vệ sinh học đường.

7. Bồi dưỡng đội ngũ về chuyên môn nghiệp vụ

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ theo chuẩn giáo viên Tiểu học.

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ,...

- Bồi dưỡng theo các hình thức: tham gia đầy đủ chương trình bồi dưỡng thường xuyên của ngành, trường tổ chức.

- Trước hết tự học, tự bồi dưỡng, mỗi GV tự khẳng định mình, khắc phục những yếu kém của mình.

- Bồi dưỡng qua dự giờ thăm lớp học tập lẫn nhau, ít nhất dự 1 tiết/ tuần.

- Làm tốt công tác quản lý hệ thống cơ sở vật chất trang thiết bị đồ dùng dạy học, đưa vào sử dụng, góp phần đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng dạy và học một cách hiệu quả nhất.

- Tổ chức các chuyên đề về phương pháp dạy học. Bằng các hình thức như tổ chức dạy thực nghiệm, phương pháp dạy một thể loại bài, tổng kết, phổ biến và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm. Và hình thức này phải được tiến hành làm thường xuyên trong năm học.

- Tổ chức thăm lớp dự giờ, hội giảng thường xuyên nhằm rút kinh nghiệm về chuyên môn nghiệp vụ.

- Tổ chức hướng dẫn giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học, làm đề tài SKKN: Mời các giáo viên có kinh nghiệm hoặc các chuyên gia, chuyên viên về báo cáo, nói chuyện phổ biến các chuyên đề họ đã thành công, phổ biến các quy trình viết

sáng kiến kinh nghiệm cho giáo viên, tổ chức cho GV tham khảo, học tập các SKKN được đánh giá cao trên mạng Internet.

- Đi sâu giúp đỡ GV mới ra trường, GV còn hạn chế về chuyên môn bằng các hình thức kèm cặp, giúp đỡ tăng cường trao đổi sinh hoạt chuyên môn và dự giờ thăm lớp.

- Tiến hành kiểm tra GV về các hoạt động giảng dạy và giáo dục, dựa vào 4 nội dung: trình độ chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện quy chế chuyên môn, ý thức trách nhiệm, kết quả giảng dạy. Việc kiểm tra dưới nhiều hình thức (báo trước hoặc không báo trước) sau đó đánh giá, kết luận để GV có thể nhận ra những ưu điểm hoặc hạn chế của mình từ đó tìm cách khắc phục.

8. Bồi dưỡng phẩm chất chính trị.

- Bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ GV hiểu nắm được đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, các chủ trương, chính sách của ngành, không có giáo viên vi phạm.

- Tổ chức họp mặt giữa các thành viên trong trường, các gia đình nhà giáo vào dịp tổ chức kỷ niệm 20/11, tham quan du lịch.

- Cho CBGV đăng kí “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, mà Đảng uỷ, ngành đã phát động.

9. Làm tốt công tác quản lý nhà trường

*** Thực hiện quản lý bằng kế hoạch.**

- Xây dựng được hệ thống kế hoạch đồng bộ thống nhất từ trường đến các bộ phận, khối tổ, từng cá nhân giáo viên. Thể hiện rõ nét các chỉ tiêu, biện pháp thực hiện cụ thể, nhiệm vụ trọng tâm của trường, đổi mới phương pháp để nâng cao chất lượng.

- Kế hoạch phải được nhất trí cao, thống nhất thực hiện, đánh giá việc thực hiện, thực hiện mang tính bắt buộc, không phô trương hình thức.

*** Quản lý đảm bảo tính pháp chế.**

- Thực hiện nói và làm theo văn bản nghị quyết của cấp trên cũng như trường, tổ.

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy định, được lượng hoá một số nội dung: tiêu chuẩn đánh giá thi đua hàng tuần, tháng các lớp chấm vở sạch chữ đẹp, xếp loại đánh giá giờ dạy... cho phù hợp thực tế hoạt động thực tế của trường.

- Xây dựng được nề nếp kỷ cương trong nhà trường, chống khuynh hướng hữu khuynh, dĩ hoà vi quý tạo sức ỳ cản trở sự phát triển của công việc, gây mất đoàn kết nội bộ, nhất là trong quản lý chuyên môn.

- Làm tốt công tác thanh kiểm tra nội bộ nhất là kiểm tra chuyên môn: Quản lý về giờ giấc lên lớp. Về trình độ nghiệp vụ tay nghề cần chú ý xem xét việc thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, kí duyệt giáo án đúng quy định. Đặc biệt việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình dạy học để nâng cao chất lượng giảng dạy, coi nhiệm vụ này là nhiệm vụ trọng tâm trong các tiêu chí đánh giá xếp loại GV.

- Về quy chế chuyên môn cần chú ý xem xét về thực hiện chương trình thời khoá biểu, về chất lượng bài soạn, việc đánh giá xếp loại học sinh, việc thực hiện các nề nếp hồ sơ, sổ sách. Về chất lượng giáo dục đào tạo cần xét sự tiến bộ về chất lượng học sinh ở lớp họ phụ trách. Về công tác được giao cần xem xét công tác chủ nhiệm

lớp và các công tác khác được nhà trường giao cho, xem xét các biện pháp giáo dục học sinh.

- Tổ trưởng kiểm tra giáo án thường xuyên 1 lần/tuần, có nhận xét, đánh giá và rút kinh nghiệm cho từng giáo viên (uỷ quyền hình thức kiểm tra chéo hồ sơ giữa các giáo viên).

- * **Bố trí phân công đội ngũ:** trước hết là căn cứ vào sở trường năng lực, rồi mới đến điều kiện hoàn cảnh lấy hiệu quả giảng dạy giáo dục làm thước đo tiêu chí phân công.

- * **Tổ chức tốt hoạt động tổ chuyên môn.**

- Cải tiến nội dung, phương pháp sinh hoạt tổ chuyên môn, xoay quanh chuyên môn, chống sinh hoạt theo kiểu hình thức, sự vụ.

- Trao nhiều quyền hạn, để tổ trưởng chuyên môn chủ động sáng tạo trong quản lý chuyên môn, nêu cao vai trò của tổ trưởng.

10. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và trong dạy học.

- Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ cho giáo viên và nhân viên trong nhà trường. Đầu tư hệ thống cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ công tác đổi mới phương pháp dạy học. Tổ chức lớp bồi dưỡng sử dụng máy vi tính, tổ chức học tập tin học vừa khuyến khích vừa bắt buộc để phổ cập tin học cho tất cả GV. Thảo luận về cách soạn giáo án điện tử, cách dạy một số tiết khó, một số bài toán khó, dạy ở phòng học thông minh, soạn và duyệt giáo án trực tuyến....

- Bố trí cán bộ công nghệ thông tin, GV tiếng Anh bồi dưỡng cho những GV còn hạn chế về việc ứng dụng công nghệ thông tin vào chiều thứ 6 hàng tuần.

- Khuyến khích tự học để những GV cao tuổi soạn được bài bằng máy vi tính: muốn vậy phải phân tích cho họ thấy được tính hiệu quả của nó. Coi đội ngũ GV trẻ là lực lượng nòng cốt để đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin.

- Sử dụng tốt các phần mềm giảng dạy và phần mềm quản lý học sinh, quản lý chất lượng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Đối với nhà trường:

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học và triển khai tới toàn thể cán bộ, GV trong nhà trường;

- Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra việc giảng dạy theo yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm và thống nhất phương pháp dạy học các môn học;

- Cuối mỗi học kỳ, chỉ đạo các bộ phận rà soát lại các chỉ tiêu và đề ra các giải pháp thực hiện;

- Tổng kết, rút kinh nghiệm sau khi đã hoàn thành kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

2. Đối với tổ chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch của tổ thực hiện theo kế hoạch của nhà trường;

- Quản lý, kiểm tra việc giảng dạy theo yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học đối với các thành viên trong tổ;

- Tổ chức thăm lớp, dự giờ, thảo luận, rút kinh nghiệm, tổ chức các chuyên đề cấp tổ, cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học.

3. Đối với giáo viên:

- Giáo viên thực hiện theo kế hoạch chỉ đạo của nhà trường.
- Thực hiện soạn, giảng theo yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học.
- Thăm lớp, dự giờ đồng nghiệp, tham gia các chuyên đề cấp tổ, cấp trường, cấp cụm về đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao trình độ chuyên môn của bản thân, giúp đỡ đồng nghiệp tiến bộ;

Trên đây là kế hoạch thực hiện đổi mới phương pháp dạy học trong năm học 2020 - 2021 của trường Tiểu học Nguyễn Văn Cừ. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên nghiêm túc thực hiện kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc đề nghị các đồng chí báo cáo để tổ chuyên môn, Ban giám hiệu kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (b/c);
- TCM, GV (t/h);
- Lưu: VT.

**KÝ DUYỆT CỦA
HIỆU TRƯỞNG**



Ngô Thị Ninh

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

A blue ink signature of Mai Khoa Chung.

Mai Khoa Chung